BỘ Y TẾ
VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TRUNG ƯƠNG

Số: 905/QĐ-VSDTTƯ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Chương trình và tài liệu đào tạo liên tục "Quản lý nguy cơ sinh học phòng xét nghiệm"

VIỆN TRƯỞNG VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TRUNG ƯƠNG

Căn cứ Quyết định số 558/QĐ-BYT ngày 23/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 492/QĐ-BYT ngày 17/2/2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc cấp mã chứng nhận đào tạo liên tục cho các đơn vị tham gia công tác đào tạo cán bộ;

Căn cứ Thông tư 22/2013/QĐ-BYT ngày 09/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về Hướng dẫn đào tạo liên tục trong lĩnh vực y tế; Và Thông tư 26/2020/TT-BYT ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi; bổ sung một số điều của Thông tư 22/2013/TT-BYT ngày 09/8/2013;

Căn cứ Quyết định số 1896/QĐ-VSDTTƯ ngày 04/12/2018 của Viện trưởng Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương về việc ban hành "Quy định tổ chức đào tạo liên tục cho cán bộ y tế";

Căn cứ Quyết định số 1255/QĐ-VSDTTƯ ngày 20/12/2024 của Viện trưởng Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương về việc phân công công tác Lãnh đạo Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 109/QĐ-VSDTTƯ ngày 20/01/2025 về việc thành lập Ban biên soạn chương trình và tài liệu đào tạo "An toàn sinh học tại phòng xét nghiệm An toàn sinh học cấp II";

Căn cứ vào Biên bản họp Hội đồng Phê duyệt Chương trình và tài liệu đào tạo liên tục:"Quản lý nguy cơ sinh học phòng xét nghiệm" họp ngày 13/8/2025 và Bản tường trình sửa chữa, bổ sung ngày 13/11/2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Đào tạo và Quản lý khoa học - Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình và tài liệu đào tạo liên tục "*Quản lý nguy cơ sinh học phòng xét nghiệm* " (Chương trình và tài liệu đào tạo kèm theo).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các ông/bà Giám đốc Trung tâm ĐT&QLKH; Ban Biên soạn chương trình và tài liệu đào tạo liên tục và các Khoa, Phòng liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 2
- Viện trưởng (để báo cáo).
- Lưu HCVT, ĐTKH

KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG

VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TRUNG ƯƠNG

Dương Thị Hồng

BỘ Y TẾ
VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TRUNG ƯƠNG

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO LIÊN TỤC

QUẢN LÝ NGUY CƠ SINH HỌC PHÒNG XÉT NGHIỆM

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO DÀNH CHO CÁN BỘ XÉT NGHIỆM
(Thời gian: 02 ngày)

(Kèm theo Quyết định số: 305 /QĐ-VSDTTƯ ngày 19 / 11 /2025)

Hà Nội – 2025

1. TÊN KHÓA HỌC VÀ GIỚI THIỆU CHUNG VỀ KHOÁ HỌC

- Tên khóa học: Quản lý nguy cơ sinh học phòng xét nghiệm
- Giới thiệu chung về khóa học

Trong bối cảnh ngày càng gia tăng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm và nguy cơ lây lan trong môi trường phòng xét nghiệm, việc quản lý nguy cơ sinh học trở nên đặc biệt quan trọng nhằm đảm bảo an toàn cho nhân viên, cộng đồng và môi trường. Các phòng xét nghiệm, đặc biệt là nơi xử lý các tác nhân gây bệnh, cần được vận hành theo những nguyên tắc an toàn sinh học nghiêm ngặt. Do đó, trang bị kiến thức và kỹ năng về quản lý nguy cơ sinh học cho cán bộ phòng xét nghiệm là yêu cầu cấp thiết và cần được thực hiện thường xuyên, bài bản.

Khóa đào tạo được xây dựng trên cơ sở các quy định chuyên môn và pháp luật hiện hành, bao gồm Nghị định số 103/2016/NĐ-CP quy định về Bảo đảm an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm và Thông tư số 37/2017/TT-BYT của Bộ Y tế quy định về Thực hành đảm bảo an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm, Quyết định 2429/2017/QĐ-BYT về Ban hành Tiêu chí đánh giá mức chất lượng phòng xét nghiệm y học" và các tiêu chuẩn quốc tế như ISO 15190:2020 về an toàn trong phòng xét nghiệm y tế. Về quản lý đào tạo, chương trình tuân thủ các quy định tại Thông tư số 22/2013/TT-BYT về Tổ chức và quản lý đào tạo liên tục trong lĩnh vực y tế và Thông tư số 26/2020/TT-BYT về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 22/2013/TT-BYT ngày 09 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn việc đào tạo liên tục cho cán bộ y tế. Đây là cơ sở để khóa học được tổ chức một cách chính quy, bảo đảm nội dung chuyên môn và giá trị công nhận.

Khóa đào tạo dành cho cán bộ chuyên trách, kỹ thuật viên và nhân viên làm việc trong các phòng xét nghiệm y tế, bao gồm cả các đơn vị công lập và tư nhân. Đối tượng ưu tiên là những người đang trực tiếp tham gia vào hoạt động xét nghiệm có tiếp xúc với tác nhân sinh học, cần cập nhật hoặc nâng cao năng lực về an toàn sinh học và quản lý nguy cơ sinh học.

Khóa học được thiết kế trong thời gian 2 ngày liên tục, bao gồm tổng cộng 6 bài học với 16 tiết học. Nội dung chương trình được xây dựng linh hoạt, kết hợp giữa lý thuyết, tình huống thực tế và thảo luận nhóm nhằm giúp học viên nắm bắt nhanh chóng, ứng dụng hiệu quả trong công việc thực tiễn tại cơ sở.

2. MỤC TIÊU KHÓA HỌC

2.1. Mục tiêu chung:

Khóa đào tạo "Quản lý nguy cơ sinh học phòng xét nghiệm" được tổ chức nhằm nâng cao năng lực chuyên môn và thực hành cho đội ngũ cán bộ y tế đang công

tác tại các phòng xét nghiệm. Mục tiêu của khóa học là trang bị cho học viên kiến thức nền tảng và cập nhật về an toàn sinh học, nhận diện và quản lý nguy cơ sinh học, từ đó nâng cao hiệu quả trong công tác phòng ngừa, kiểm soát nguy cơ và bảo đảm an toàn cho cá nhân, tập thể và môi trường làm việc.

Thông qua chương trình đào tạo, học viên sẽ được củng cố kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hình thái độ làm việc chuyên nghiệp trong việc tuân thủ các nguyên tắc, quy trình và tiêu chuẩn an toàn sinh học theo quy định của pháp luật Việt Nam và hướng dẫn của quốc tế. Khóa học hướng đến mục tiêu cuối cùng là giúp người học có khả năng vận dụng hiệu quả các nội dung đã được đào tạo vào thực tiễn công việc, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ xét nghiệm, giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm, và đảm bảo an toàn và an ninh sinh học tại cơ sở y tế một cách bền vững và có hệ thống.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi kết thúc khoá học, học viên có khả năng:

Về kiến thức:

- Trình bày được các khái niệm cơ bản về an toàn sinh học, nguy cơ sinh học và quản lý nguy cơ trong phòng xét nghiệm.
- Mô tả được các bước trong quy trình quản lý nguy cơ sinh học: từ thu thập thông tin, lượng giá nguy cơ, lựa chọn và thực hiện biện pháp kiểm soát, đến đánh giá và xem xét lại nguy cơ và các biện pháp kiểm soát, xây dựng và duy trì chương trình quản lý an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm.
- Trình bày được các loại biện pháp kiểm soát nguy cơ sinh học và nguyên tắc lựa chọn biện pháp phù hợp trong từng bối cảnh.
- Nhận biết được các văn bản pháp lý, quy định chuyên môn và tiêu chuẩn kỹ thuật liên quan đến quản lý nguy cơ sinh học trong lĩnh vực xét nghiệm y tế.

Về kỹ năng:

- Thực hiện được việc thu thập và phân tích thông tin phục vụ cho quá trình đánh giá nguy cơ sinh học tại cơ sở.
- Áp dụng được các công cụ để thực hiện lượng giá nguy cơ và xác định mức độ ưu tiên trong kiểm soát nguy cơ sinh học tại phòng xét nghiệm.
- Xây dựng và đề xuất được kế hoạch kiểm soát nguy cơ phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị.
- Tham gia tổ chức triển khai, theo dõi và đánh giá hiệu quả của các biện pháp kiểm soát nguy cơ sinh học tại phòng xét nghiệm.
- Ứng phó kịp thời và hiệu quả trước các tình huống sự cố sinh học phát sinh trong phòng xét nghiệm.

Về thái độ:

- Có ý thức trách nhiệm cao trong việc tuân thủ các quy trình, quy định về an toàn sinh học.

- Thể hiện tinh thần chủ động, cầu thị và nghiêm túc trong việc phát hiện, báo cáo và tham gia kiểm soát nguy cơ sinh học tại nơi làm việc.

- Gương mẫu trong việc duy trì môi trường làm việc an toàn, sẵn sàng chia sẻ kiến thức, hỗ trợ đồng nghiệp và lan tỏa văn hóa an toàn sinh học trong đơn vị.

3. ĐỐI TƯỢNG, YÊU CẦU ĐẦU VÀO ĐỐI VỚI HỌC VIÊN

Yêu cầu cụ thể về đầu vào của học viên có thể tham dự khóa học này :

- Nghề nghiệp, trình độ :

+ Là cán bộ y tế đang công tác trong lĩnh vực xét nghiệm y học, bao gồm các vị trí như: kỹ thuật viên xét nghiệm, cán bộ chuyên trách an toàn sinh học, cán bộ quản lý chất lượng phòng xét nghiệm, hoặc cán bộ phụ trách chuyên môn có liên quan.

+ Có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên thuộc các ngành: xét nghiệm y học, sinh học, vi sinh, y tế công cộng, hoặc các chuyên ngành khác có liên quan.

- Nơi làm việc :

+ Đang làm việc tại các cơ sở y tế có phòng xét nghiệm y học, bao gồm bệnh viện, trung tâm y tế, viện nghiên cứu, phòng xét nghiệm tuyến trung ương, tuyến tỉnh, tuyến xã hoặc cơ sở y tế tư nhân có hoạt động xét nghiệm.

+ Ưu tiên học viên đến từ các đơn vị có thực hiện xét nghiệm các tác nhân vi sinh, truyền nhiễm hoặc có nguy cơ sinh học cao.

- Các yêu cầu khác

+ Có cam kết tham gia đầy đủ toàn bộ thời lượng khóa học (2 ngày).

+ Có tinh thần học hỏi, chủ động chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn và hợp tác trong các hoạt động nhóm.

+ Trường hợp học viên được cử đi học theo phân công của đơn vị cần có văn bản giới thiệu hoặc quyết định cử đi học hợp lệ.

4. CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT

(Tiết học : 50 phút)

Số TT	Tên bài	Mục tiêu bài học	Số tiết			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab/ lớp	*Cộng đồng*
1	Bài 1. Tổng quan về quản lý nguy cơ sinh học phòng xét nghiệm	*1.* Trình bày được các khái niệm cơ bản liên quan đến quản lý nguy cơ sinh học như: mối nguy, nguy cơ, nguy cơ sinh học… *2.* Giải thích được mô hình đánh giá nguy cơ sinh học *3.* Xác định được thời điểm, trách nhiệm trong việc thực hiện đánh giá nguy cơ tại phòng xét nghiệm. *4.* Thể hiện được thái độ tích cực trong việc tuân thủ các quy định và áp dụng kiến thức quản lý nguy cơ sinh học tại phòng xét nghiệm.	1,5	1,5	0	0
2	Bài 2. Thu thập thông tin	1. Nhân diện và mô tả được 6 nhóm thông tin cần thu thập. 2. Xác định và sử dụng được các nguồn thông tin đáng tin cậy để thu thập dữ liệu. *3.* Thực hiện thu thập, phân tích và sử dụng thông tin một cách hệ thống và hợp lý để thực hiện đánh giá	2,5	1,5	01	0

		nguy cơ sinh học *4.* Thể hiện thái độ nghiêm túc trong việc thu thập thông tin phục vụ cho việc đánh giá nguy cơ sinh học.				
3	Bài 3. Xác định mức độ nguy cơ	1. Trình bày được các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng xảy ra và hậu quả trong quá trình xác định mức độ nguy cơ sinh học. 2. Vận dụng được ma trận đánh giá nguy cơ để xác định mức độ nguy cơ cho một tình huống cụ thể. 3. Mô tả được 3 loại mức độ nguy cơ và xác định được mức độ nguy cơ có thể chấp nhận được. 4. Thể hiện được ý thức trách nhiệm, tuân thủ quy trình để xác định đúng mức độ các nguy cơ trong phòng xét nghiệm.	2,5	1,5	01	0
4	Bài 4. Lựa chọn và thực hiện các biện pháp kiểm soát nguy cơ	1. Mô tả được các yêu cầu của một chiến lược kiểm soát nguy cơ tốt tại phòng xét nghiệm. 2. Liệt kê được 5 chiến lược kiểm soát nguy cơ và ví dụ cụ thể cho từng biện pháp kiểm soát nguy cơ. 3. Áp dụng kiến thức đã học để xác định các biện	2,5	1,5	01	0

		pháp kiểm soát nguy cơ đang có và các biện pháp kiểm soát nguy cơ cần bổ sung tại PXN. 4. Thể hiện thái độ nghiêm túc, chủ động và có trách nhiệm trong việc thực hiện các biện pháp kiểm soát nguy cơ.				
5	Bài 5. Xem xét lại nguy cơ và các biện pháp kiểm soát	1. Nêu được vai trò của việc xem xét lại nguy cơ và các biện pháp kiểm soát nguy cơ. 2. Liệt kê được các nội dung cần xem xét lại khi đánh giá hiệu quả của các biện pháp kiểm soát nguy cơ. 3. Thực hiện được việc xem xét lại nguy cơ và các biện pháp kiểm soát kiểm sóa nguy cơ tại phòng xét nghiệm. 4. Thể hiện được thái độ chủ động, cầu thị và nghiêm túc trong việc xem xét và cải tiến các biện pháp kiểm soát nguy cơ.	2,5	1,5	01	0
6	Bài 6. Quản lý chương trình an toàn sinh học	1. Liệt kê được các bước của chu trình quản lý chương trình an toàn sinh học. 2. Nhận diện được vai trò, trách nhiệm của các bên liên quan trong chương	2,5	1,5	01	0

		trình an toàn sinh học 3. Xây dựng được kế hoạch thực hiện chương trình ATSH 4. Thể hiện thái độ nghiêm túc, cẩn thận và có trách nhiệm trong quản lý và thực hành an toàn sinh học.				
7	Ôn tập, kiểm tra, đánh giá		1,5	1,5	0	0
8	Khai giảng/bế giảng		0,5	0,5	0	0
	Tổng số tiết học		**16**	**16**	**0**	**0**

5. TÊN TÀI LIỆU DẠY – HỌC

- Tên tài liệu chính thức: Quản lý nguy cơ sinh học phòng xét nghiệm
- Tài liệu đọc thêm cho học viên:

+ WHO (2020), Cẩm nang an toàn sinh học phòng xét nghiệm, ấn bản lần thứ 4.

+ WHO (2020), Cẩm nang an toàn sinh học phòng xét nghiệm - Chuyên đề Đánh giá nguy cơ sinh học

6. PHƯƠNG PHÁP DẠY – HỌC

- Dạy học bằng thuyết trình ngắn tích cực hoá học viên;
- Dạy học bằng thảo luận nhóm;
- Dạy học bằng kỹ thuật động não;

7. TIÊU CHUẨN GIẢNG VIÊN VÀ TRỢ GIẢNG

7.1. Tiêu chuẩn giảng viên và trợ giảng

- Về chuyên môn, trình độ

+ Giảng viên chính:

- Có trình độ từ thạc sĩ trở lên chuyên ngành y tế công cộng, xét nghiệm y học, vi sinh, sinh học phân tử hoặc các ngành khác có liên quan.
- Có kinh nghiệm tối thiểu 3 năm giảng dạy hoặc thực hành liên quan đến an toàn sinh học và quản lý nguy cơ sinh học trong phòng xét nghiệm.
- Ưu tiên người đã từng tham gia xây dựng hoặc triển khai chương trình

đào tạo, đánh giá nguy cơ sinh học.

+ Trợ giảng:

• Tốt nghiệp cử nhân trở lên thuộc các chuyên ngành liên quan: xét nghiệm y học, vi sinh, y tế công cộng.

• Có kinh nghiệm thực tế ít nhất 1 năm làm việc tại phòng xét nghiệm có xử lý tác nhân sinh học.

• Có kỹ năng hỗ trợ giảng dạy: điều phối nhóm học viên, theo dõi thảo luận, hướng dẫn bài tập tình huống.

- Về nghiệp vụ sư phạm: Tất cả giảng viên và trợ giảng phải có chứng chỉ sư phạm y học theo chương trình đào tạo của Bộ Y tế hoặc chứng chỉ tương đương.

- Các yêu cầu khác

+ Có khả năng sử dụng các phương pháp đào tạo tích cực, tổ chức hoạt động nhóm, tình huống mô phỏng.

+ Sử dụng thành thạo các trang thiết bị dạy học hiện đại (máy chiếu, bảng tương tác, phần mềm hỗ trợ).

7.2. Số lượng giảng viên và trợ giảng cho khóa học

- Lý thuyết: Tối thiểu 01 Giảng viên và 01 trợ giảng

- Thảo luận nhóm: Tối thiểu 01 Giảng viên và 01 trợ giảng

8. THIẾT BỊ, HỌC LIỆU CHO KHÓA HỌC

STT	Tên trang thiết bị / mô hình / dụng cụ	Chủng loại / Mô tả chi tiết	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
A	**Phòng học và cơ sở vật chất**				
1.	Phòng học lý thuyết	Phòng tiêu chuẩn, có điều hòa, ánh sáng đầy đủ	Phòng	1	Sức chứa 20-30 người
2.	Bàn ghế học viên xếp theo nhóm nhỏ	6–8 học viên/nhóm	Bộ	4	Linh hoạt sắp xếp nhóm
B	**Thiết bị trình chiếu – hỗ trợ giảng dạy**				
3.	Máy chiếu / TV màn hình lớn	Có HDMI/VGA, độ phân giải cao	Bộ	1	
4.	Laptop cho giảng viên	Cài đặt PowerPoint, video	Chiếc	1	
5.	Bảng viết + bút dạ	Bảng trắng lớn + bộ bút màu	Bộ	1	

6.	Loa – micro không dây	Hệ thống âm thanh hỗ trợ giảng dạy	Bộ	1	
7.	Bộ flipchart (giấy + giá)	Cho thảo luận nhóm	Bộ	4	
C	**Dụng cụ – vật tư phục vụ thảo luận nhóm**				
8.	Bộ biểu mẫu để thực hiện đánh giá nguy cơ sinh học theo	In A4, phát cho học viên thực hành phân tích	Bộ	30	
9.	Bút highlight, giấy note, kéo, bút dạ	Cho học viên làm việc nhóm	Bộ	4	
D	**Tài liệu học tập – phát tay**				
10.	Tài liệu chính thức khóa học	"Quản lý nguy cơ sinh học phòng xét nghiệm"	Cuốn	30	
11.	Bộ slide bài giảng	Có thể in hoặc gửi bản mềm	Bộ	30	
12.	Bài tập tình huống	Đính kèm trong tài liệu học tập	Bộ	30	

9. HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

9.1. Đơn vị chủ trì và phối hợp tổ chức

- Trung tâm Đào tạo và Quản lý khoa học là đơn vị chịu trách nhiệm chính trong việc tổ chức, điều phối và giám sát toàn bộ hoạt động của khóa học, bao gồm:

+ Xây dựng kế hoạch tổ chức, thông báo tuyển sinh, tiếp nhận hồ sơ học viên.

+ Phối hợp với các khoa chuyên môn/phòng chức năng để lựa chọn giảng viên, trợ giảng, chuẩn bị tài liệu giảng dạy và các điều kiện học tập.

+ Bảo đảm việc tổ chức lớp học theo đúng quy định về đào tạo liên tục của Bộ Y tế.

- Các giảng viên thuộc khoa chuyên môn:

+ Tham gia biên soạn nội dung học tập, bài giảng, bài kiểm tra, đánh giá cuối khóa;

+ Tham gia giảng dạy khi được phân công theo đúng nội dung chương trình đã được phê duyệt;

+ Đảm bảo giảng dạy đúng chuyên môn, đúng chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và phương pháp sư phạm hiện đại;

+ Tiêu chuẩn của giảng viên và trợ giảng được quy định chi tiết tại Mục 8 của chương trình đào tạo.

9.2. Kinh phí tổ chức

Kinh phí tổ chức khóa học được huy động từ một trong các nguồn sau:

- Nguồn ngân sách sự nghiệp y tế (nếu có).
- Kinh phí hỗ trợ từ các dự án, tổ chức trong và ngoài nước.
- Học phí đóng góp từ học viên theo quy định và thông báo cụ thể cho từng khóa học.

9.3. Tuyển sinh và điều kiện mở lớp

- Tuyển sinh thông qua thông báo chiêu sinh của Trung tâm Đào tạo và Quản lý khoa học, gửi tới các đơn vị có phòng xét nghiệm y học, bao gồm cả công lập và tư nhân.
- Điều kiện mở lớp:

+ Mỗi lớp tối đa 35 học viên để đảm bảo hiệu quả giảng dạy và quản lý học tập.

+ Cần có đủ cơ sở vật chất, giảng viên và trợ giảng đáp ứng yêu cầu của chương trình.

9. 4. Địa điểm tổ chức

- Tại Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương hoặc tại các cơ sở y tế, học viện, bệnh viện có đủ điều kiện giảng dạy lý thuyết, thảo luận nhóm.

9. 5. Hình thức đào tạo

- Khóa học tổ chức theo hình thức đào tạo liên tục tập trung (2 ngày liên tục).
- Ngoài ra, có thể triển khai linh hoạt theo hình thức học trực tuyến (E-learning) với yêu cầu ở mục 9.6.

9.6. Tổ chức đào tạo trực tuyến (E-learning) – nếu áp dụng

- Hình thức triển khai

+ Học viên đăng nhập qua nền tảng học trực tuyến chính thức của Trung tâm hoặc sử dụng hệ thống LMS phổ biến như: Zoom, Google Meet, Microsoft Teams…

+ Nội dung bao gồm: video bài giảng, slide trình chiếu, bài đọc, bài tập tình huống và diễn đàn thảo luận.

+ Thời lượng học tập được quy đổi tương đương với học trực tiếp.

- Thiết bị và phần mềm cần có

Thiết bị / Phần mềm	Yêu cầu
Máy tính / laptop	Có kết nối internet ổn định, camera và micro
Phần mềm học trực tuyến	Zoom, Google Meet, Microsoft Teams…
Tài liệu điện tử	PDF, PowerPoint, video bài giảng

- Quản lý học tập

+ Có hệ thống theo dõi tiến độ học viên (log truy cập, thời lượng học).

+ Có diễn đàn hỗ trợ học tập và trợ giảng hỗ trợ trực tuyến.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá: tổ chức thi trắc nghiệm online có giám sát (proctoring) hoặc sử dụng mã xác thực cá nhân để vào thi.

9.7. Tổ chức khai giảng, bế giảng, đánh giá kết quả

- Khai giảng: Giới thiệu mục tiêu khóa học, nội dung chương trình, hướng dẫn học tập và phổ biến quy chế lớp học.
- Bế giảng: Tổng kết đánh giá kết quả, nhận xét của giảng viên, phản hồi từ học viên.
- Đánh giá trước – sau khóa học:

+ Trước học: Thực hiện khảo sát năng lực ban đầu (pre-test).

+ Sau học: Làm bài kiểm tra lý thuyết (post-test)

+ Học viên đạt yêu cầu được cấp Chứng chỉ đào tạo liên tục theo quy định.

10. ĐÁNH GIÁ VÀ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN/CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO LIÊN TỤC

10.1. Hình thức đánh giá trong quá trình học

Để đảm bảo chất lượng đào tạo và hiệu quả tiếp thu của học viên, quá trình đánh giá được thực hiện toàn diện và liên tục, bao gồm:

- Đánh giá sự chuyên cần:

+ Học viên phải tham gia đầy đủ các buổi học theo kế hoạch.

+ Học viên được phép vắng mặt không quá 10% tổng thời lượng học, có lý do chính đáng và được chấp thuận.

- Đánh giá thường xuyên: Thực hiện trong suốt khóa học qua các hoạt động: thảo luận nhóm, trình bày tình huống, bài tập cá nhân…
- Đánh giá kết thúc khóa học:

+ Kiểm tra dưới hình thức trắc nghiệm hoặc tự luận theo nội dung đã học.

+ Trong trường hợp học trực tuyến, đánh giá có thể thực hiện qua hình thức online, có xác thực danh tính và kiểm soát truy cập.

10.2. Điều kiện được cấp chứng chỉ

Để được cấp **Chứng chỉ đào tạo liên tục** theo quy định, học viên cần đạt đủ các điều kiện sau:

- Tham gia tối thiểu 90% tổng thời lượng học;
- Đạt điểm đánh giá cuối khóa từ 70/100 điển trở lên;
- Không vi phạm quy chế lớp học, không bị kỷ luật trong suốt thời gian học.

10.3. Thông tin chứng chỉ được cấp

- Tên chứng chỉ: "Chứng chỉ đào tạo liên tục về Quản lý nguy cơ sinh học phòng xét nghiệm"
- Giá trị chứng chỉ: Có giá trị pháp lý theo quy định tại:

+ Thông tư số 22/2013/TT-BYT ngày 09/8/2013 về tổ chức đào tạo liên tục cho cán bộ y tế;

+ Thông tư số 26/2020/TT-BYT ngày 30/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 22/2013/TT-BYT.

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2025

KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG

VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TRUNG ƯƠNG

Dương Thị Hồng